

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 366/2020/HS-ST
Ngày: 29-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Thuận và ông Nguyễn Quốc Thắng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 379/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 399/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc Th, sinh năm 1996 tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thu T, sinh năm 1967; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Q, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 24/9/2020. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Trương Minh T, sinh năm 1996; ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1990; ông Lê Thanh Đ, sinh năm 2000; ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1994; bà Trần Thị Kim T, sinh năm 2001 và bà Lê Thị H, sinh năm 1970 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23 tháng 9 năm 2020, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường A tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số X thuộc khu nhà trọ M, Lô N, khu dân cư V, Khu phố Y, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương do Đặng Ngọc Th đứng tên thuê trọ thì phát hiện thu giữ trong ví da màu đen ở túi quần phía trước bên phải Th đang mặc 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Bị cáo Th khai nhận đó là ma túy tổng hợp nên lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Đặng Ngọc Th khai nhận vào ngày 23/9/2020, Th đến khu vực cầu Phú Long thuộc địa bàn Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của một người đàn ông tên T (nói giọng miền Nam, cao khoảng 1m60, da ngăm đen, dáng người ốm) với giá 300.000đồng, sau đó bị cáo cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Tại thời điểm bắt giữ, trong phòng trọ của Th còn có các đối tượng Trương Minh T, Nguyễn Văn B, Lê Thanh Đ, Nguyễn Phước T, và Trần Thị Kim T, đều là bạn của Th đến phòng để cùng chơi game và không biết việc Thanh cất giấu ma túy trong người

Ngày 02/10/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 612/MT-PC09 với nội dung: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2063 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS -TA ngày 17/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đặng Ngọc Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 612/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong là ma túy loại methamphetamine và 01 ví da màu đen, là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng T đã bán ma túy bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Trương Minh T, Nguyễn Văn B, Lê Thanh Đ, Nguyễn Phước T, và Trần Thị Kim T không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong người nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/9/2020, tại phòng trọ số X thuộc khu nhà trọ M, Lô N, khu dân cư V, Khu phố Y, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đặng Ngọc Th thực hiện hành vi tàng trữ 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng; qua giám định xác định mẫu tinh thể trên là ma túy, có khối lượng 0,2063 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với đối tượng Ti đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Trương Minh T, Nguyễn Văn B, Lê Thanh Đ, Nguyễn Phước T, và Trần Thị Kim T không biết việc bị cáo cất giấu ma túy trong người nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 612/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong là ma túy loại methamphetamine và 01 ví da màu đen, là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2020

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 612/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong là ma túy loại Methamphetamine và 01 ví da màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/12/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Đặng Ngọc Th phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Từ Minh Toàn